TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2022/HSST
Ngày: 24/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Lâm Phúc và bà Trần Thị Thanh Xuân.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa*:** Ông Hoàng Trọng Thọ- Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 321/2021/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 10/01/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/10/1998, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số 1/227 đường T, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn H, sinh năm 1974; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; vợ con: Không.

Quá trình nhân thân: Nhỏ ở với gia đình, học đến lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

- Ngày 26/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội " Cướp giật tài sản" (Bản án số 264/2015/HSST ngày 26/11/2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/4/2017).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 20/10/2021 cho đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Chị Hà Thúy T; sinh năm 1990; địa chỉ: 5/48 đường P, phường G, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Đoàn Thanh L, sinh năm 1987; trú tại: Tổ 1, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

2. Anh Phan S, sinh năm 1982; trú tại: Số 5/48 đường P, phường G, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/8/2021, Nguyễn Văn H đến uống cà phê tại quán Vông Vang, ở tại số 24 đường L, phường Đ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khoảng 15 phút sau, H thanh toán tiền và đi bộ ra khu vực trước quán thì phát hiện xe môt tô hiệu Yamaha Nouvo 75G1.183.13 của chị Hà Thúy T, chủ quán cà phê Vông Vang để trên khu vực vỉa hè, không có người trông coi, chìa khóa vẫn cắm tại ổ khóa. Thấy vậy, H nảy sinh ý định lấy trộm. H đến vị trí để xe mô tô, dắt xuống đường rồi nổ máy chạy xe về nhà mình để cất giấu.

Sau khi phát hiện bị mất xe mô tô, chị Hà Thúy T trình báo cơ quan Công an. Qua điều tra truy xét, Cơ quan công an phát hiện hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đỏ, biển kiểm soát 75G1.183.13; 01 đĩa DVD chứa dữ liệu ghi lại sự việc mất trộm.

Kết luận định giá tài sản số 210/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS: 75G1-183.13, có giá trị 4.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu trắng đỏ, biển kiểm soát 75G1.183.13 cho chị Hà Thúy T. Chị T không có yêu cầu gì thêm.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 24/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người làm chứng, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/8/2021, tại trước số nhà 24 đường L, phường Đ, thành phố Huế, Nguyễn Văn H đã trộm cắp của chị Hà Thúy T 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS: 75G1-183.13, có giá trị 4.000.000 đồng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, trước đó đã từng bị xử phạt tù về hành vi cướp giật tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo không có cơ hội tiếp tục phạm tội và răn đe giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, sớm hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân tốt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS: 75G1-183.13, có giấy đăng ký đứng tên anh Đoàn Thanh L, anh L xác định đã chuyển giao quyền sở hữu cho người khác nhưng chưa thực hiện thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị hại là đúng pháp luật, tại phiên tòa không có ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với tài liệu, chứng cứ gồm: 01 đĩa DVD chứa dữ liệu ghi lại sự việc mất trộm, là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại là chị Hà Thúy T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 20/10/2021.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố:

- Tiếp tục lưu giữ 01 đĩa DVD chứa dữ liệu trong hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TTHuế;
-Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
-Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;
-Công an thành phố Huế;
-VKSND thành phố Huế;
-THA HS, THA DS;
- Bị cáo ;
- Bị hại;
-Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Huế

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tù với mức án phù hợp, bằng thời gian bị tạm giam và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, sớm hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân tốt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Tóm lại, tình tiết "*Phạm tội nhiều lần*" bao gồm năm nội dung sau:

1. Phạm tội nhiều lần là người phạm tội đã thực hiện từ hai hành vi phạm tội trở lên, tác động đến cùng một đối tượng hoặc nhiều đối tượng khác nhau

2. Nếu tách ra từng hành vi phạm tội riêng lẽ thì mỗi hành vi ấy đã đủ các yếu tố cấu thành một tội phạm độc lập.

3. Tất cả các hành vi phạm tội đó đều được quy định tại một điều luật cụ thể trong phần riêng BLHS, có thể cùng một khoản, có thể phạm tội ở các khoản khác nhau của cùng một điều luật.

4. Các hành vi phạm tội đó chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Nếu điều luật có quy định về giá trị tài sản hoặc thiệt hại về tài sản thì người phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng giá trị tài sản của các lần phạm tội cộng lại.

Về phần trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo Quang bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Lê Thị Thuỷ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần xem xét xử phạt bị cáo một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề xuất tại phiên tòa, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.